

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2024/HS-ST
Ngày: 28/3/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Trinh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Ngọc Hồng
2. Bà Dương Thị Thanh Thúy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2024/TLST-HS ngày 15/02/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2024/QĐXXST-HS ngày 13/3/2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1995 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: **số H, khu phố D, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre**; trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: làm thuê; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Hùng C**, sinh năm: 1974 (đã chết) và bà **Lê Thị H**, sinh năm: 1976; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 21/9/2016 bị **Công an phường P, thành phố B** xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (Quyết định Xử phạt vi phạm hành chính số 92/QĐ-XPHC, bị cáo chưa đóng phạt); ngày 28/10/2016 bị **Công an phường P, thành phố B** xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (Quyết định Xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ-XPHC, bị cáo chưa đóng phạt); ngày 08/02/2017 bị **Ủy ban nhân dân phường P, thành phố B** Quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn bằng hình thức cai nghiện ma túy tại gia đình thời hạn 03 tháng từ ngày 08/02/2017 đến ngày 08/5/2017 (Quyết định Áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, **T**); ngày 19/3/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 14 tháng (Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 09/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 19/3/2020); ngày 28/12/2023 bị **Công an thành phố B** xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (Quyết định xử phạt vi

phạm hành chính số 541/QĐ-XPHC, theo kết quả xét nghiệm ma túy đối với **Nguyễn Hoàng P** ngày 22/9/2023).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/9/2023 đến ngày 28/9/2023 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* **Lê Thị H**, sinh năm 1976; nơi cư trú: **số H, khu phố D, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre**. Có mặt

- *Người làm chứng:* **Trần Võ Ý N**, sinh năm 1997; nơi cư trú: **số E, khu phố A, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre**. Vắng mặt

- *Người chứng kiến:*

1. **Phạm Nguyễn Thanh H1**, sinh năm 1978; nơi cư trú: **số A, khu phố C, phường A, thành phố B, tỉnh Bến Tre**. Vắng mặt

2. **Đoàn Phước S**, sinh năm 1995; nơi cư trú: **số A, khu phố B, phường F, thành phố B, tỉnh Bến Tre**. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 22/9/2023, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy **Công an tỉnh B** và **D** đặc nhiệm Phòng chống tội phạm ma túy Số 4 Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển phối hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy **Công an thành phố B** tiến hành tuần tra trên tuyến **Đại lộ D, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre**. Đến khu vực trước **Công ty trách nhiệm hữu hạn H3 ở số A, Đại lộ D, phường P, thành phố B** phát hiện **Nguyễn Hoàng P** đang điều khiển xe mô tô biển số: 71C1-140.95 chở **Trần Võ Ý N**, sinh năm: 1997, ĐKTT: **số E, khu phố A, phường P, thành phố B** lưu thông trên **Đại lộ D** theo hướng từ vòng xoay **P** về vòng xoay **D** có dấu hiệu bất thường nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. **P** tự khai nhận với Lực lượng Công an là **P** đang cất giấu ma túy trong người. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật.

Vật chứng thu giữ:

- **T** trong túi áo phía trước bên phải **P** đang mặc: 01 (một) túi nylon màu trắng, hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch màu đỏ, kích thước 06cm x 8,5cm bên trong có 14 túi nylon gồm: 04 (bốn) túi nylon màu trắng, hàn kín bốn phía, kích thước 03cmx1,5cm bên trong mỗi túi nylon chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 05 (năm) túi nylon màu trắng, hàn kín bốn phía, kích thước 2,5cmx01cm bên trong mỗi túi nylon chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 04 (bốn) túi nylon màu trắng, hàn kín bốn phía, một phía có rãnh khép và vạch màu xanh, kích thước 02cmx1,5cm bên trong mỗi túi nylon chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) túi nylon màu trắng, hàn kín bốn phía, một phía có rãnh khép và vạch màu xanh, kích thước 2,5cmx1,5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Tất cả được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1;

- **T** trong túi áo phía trước bên trái **P** đang mặc: 01 (một) túi nylon màu trắng, hàn kín bốn phía, kích thước 3,5cmx02cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 02 (hai) túi nylon màu trắng, hàn kín bốn phía, kích thước 01cmx2,5cm bên

trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung; màu xanh; màn hình bị nứt; số Imei 1: 3528451425123691/01; số Imei 2: 353051562512364/01, sim điện thoại có số: 0926945357 và 0326207691 được niêm phong trong phong bì ký hiệu ĐT;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu: YAMAHA, số loại: Exciter, màu sơn: xanh-trắng; số máy: 55P1229693; số khung: RLCE55P10DY229669; Biển số: 71C1-140.95.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Hoàng P tại Nhà số H, Khu phố D, phường P, thành phố B do mẹ của P tên Lê Thị H, sinh năm: 1976 cùng đồng nghiệp thường trú địa chỉ trên làm chủ, Lực lượng Công an phát hiện và thu giữ bên trong phòng ngủ của P: 01 (một) túi nylon màu trắng hàn kín bốn phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu đỏ, kích thước 02cmx02cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; được niêm phong trong phong bì ký hiệu K; 01 (một) cuộn băng keo màu đen; 01 (một) bóp da màu đỏ có dây kéo màu đen; 05 (năm) túi nylon màu trắng hàn kín 04 phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu đỏ, kích thước 2,5cmx2,5cm, bên trong rỗng; 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng kích thước 17,5cm, hàn kín một đầu, một đầu nhọn; T trong túi áo khoác của P treo trên tường: 01 (một) bình nhựa màu trắng, nắp màu đỏ, trên nắp có gắn 01 (một) nõ thủy tinh và 01 (một) ống hút nhựa màu trắng.

Nguyễn Hoàng P khai: khoảng 19 giờ 05 phút ngày 19/9/2023, P điều khiển xe mô tô Biển số: 71C1-140.95 của Lê Thị H đến khu vực Ngã ba T, tỉnh Tiền Giang; P điện thoại cho một Nam thanh niên tên L (không rõ họ tên đầy đủ, địa chỉ cụ thể) hỏi mua 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm ngàn đồng) ma túy đá, L đồng ý. Khoảng 05 phút sau L đến chỗ hẹn và đưa cho P 17 túi nylon bên trong chứa ma túy đá và 02 gói giấy bên trong có 03 túi nylon chứa ma túy đá. P nhận ma túy, điều khiển xe về nhà ở Số H, Khu phố D, phường P, thành phố B cất giấu và sử dụng hết 02 túi. Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 22/9/2023, P cất giấu 14 túi nylon bên trong chứa ma túy trong túi áo phía trước bên phải, cất giấu 03 túi nylon bên trong chứa ma túy trong túi áo phía trước bên trái và điều khiển xe mô tô Biển số 71C1-140.95 chở sau Trần Võ Ý N là bạn của P đi từ nhà P ở Số H, Khu phố D, phường P, thành phố B theo hướng từ Vòng xoay P về Vòng xoay Đ để đi mua đồ, khi đến khu vực trước Công ty trách nhiệm hữu hạn H3 ở Số A, đường Đ, phường P, thành phố B thì bị Lực lượng Công an kiểm tra và phát hiện P đang tàng trữ ma túy trong người. Riêng Trần Võ Ý N, P không nói cho N biết là P có mang ma túy trong người của P. N không biết P tàng trữ ma túy trong người của P.

Tại Bản kết luận giám định số 738A/2023/KL-KTHS ngày 25/9/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 14 (mười bốn) túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng: 4,5063 gam.

H2 lại đối tượng giám định: hoàn lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B mẫu vật ký hiệu M1 sau giám định đã được niêm phong có khối lượng: 4,2631 gam.

Tại Bản kết luận giám định số 738B/2023/KL-KTHS ngày 27/9/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 03 (ba) túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine; khối lượng: 1,4829 gam; Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu K gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine; khối lượng: 0,2848 gam.

H2 lại đối tượng giám định: hoàn lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, tỉnh Bến Tre mẫu vật sau giám định đã được niêm phong lần lượt có khối lượng: Mẫu vật ký hiệu M2: 1,2939 gam; Mẫu vật ký hiệu K: 0,2466 gam.

Về xử lý vật chứng: Đối với mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 5,8036 gam và vỏ bao gói là vật cấm tàng trữ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục tạm giữ để xử lý theo luật định; Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu: YAMAHA, số loại: Exciter, màu sơn: xanh-trắng; số máy: 55P1229693; số khung: RLCE55P10DY229669; Biển số: 71C1-140.95 là phương tiện P sử dụng đi mua ma túy, do không rõ nguồn gốc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục tạm giữ để xử lý theo luật định; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung; màu xanh; màn hình bị nứt; số Imei 1: 3528451425123691/01; số Imei 2: 353051562512364/01, sim điện thoại có số: 0926945357 và 0326207691 là phương tiện P dùng để liên lạc mua ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục tạm giữ để xử lý theo luật định; 01 (một) bình nhựa màu trắng, nắp màu đỏ, trên nắp có gắn 01 (một) nỏ thủy tinh và 01 (một) ống hút nhựa màu trắng là dụng cụ P sử dụng ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục tạm giữ để xử lý theo luật định; 01 (một) cuộn băng keo màu đen; 01 (một) bóp da màu đỏ có dây kéo màu đen; 05 (năm) túi nylon màu trắng hàn kín bốn phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch màu đỏ, kích thước 2,5cmx2,5cm, bên trong rỗng; 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng kích thước 17,5cm, hàn kín một đầu, một đầu nhọn là tài sản riêng của P Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục tạm giữ để xử lý theo luật định.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hoàng P khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập. Tại cáo trạng số 16/CT-VKSTPBT ngày 15/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị:

Về hình phạt chính: áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo từ 06 đến 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt bổ sung đề nghị không áp dụng.

Về xử lý vật chứng đề nghị áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Chắt ma túy còn lại sau giám định; sim điện thoại số: 0926945357 và 0326207691; 01 (một) bình nhựa màu trắng, nắp màu đỏ, trên nắp có gắn 01 (một) nổ thủy tinh; 01 (một) ống hút nhựa màu trắng; 01 (một) cuộn băng keo màu đen; 01 (một) bóp da màu đỏ có dây kéo màu đen; 05 (năm) túi nylon màu trắng hàn kín bốn phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch màu đỏ, kích thước 2,5cmx2,5cm, bên trong rỗng; 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng kích thước 17,5cm, hàn kín một đầu, một đầu nhọn.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu: YAMAHA, số loại: Exciter, màu sơn: xanh-trắng; số máy: 55P1229693; số khung: RLCE55P10DY229669; Biển số: 71C1-140.95; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung; màu xanh; màn hình bị nứt; số Imei 1: 3528451425123691/01; số Imei 2: 353051562512364/01.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Đối với xe mô tô nhãn hiệu: YAMAHA, số loại: Exciter, màu sơn: xanh-trắng; biển số: 71C1-140.95 là xe của mẹ của bị cáo mua cho bị cáo ở cửa hàng xe cũ do bị cáo đứng tên giấy tờ mua bán nhưng chưa sang tên. Bị cáo có sử dụng điện thoại di động bị thu giữ và xe này để liên lạc khi đi mua ma túy. Bị cáo yêu cầu được nhận lại xe và điện thoại. Bị cáo không khiếu nại các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan **Lê Thị H** trình bày: bà là mẹ của bị cáo, xe mô tô nhãn hiệu: YAMAHA, số loại: Exciter, màu sơn: xanh-trắng; biển số: 71C1-140.95 là của bà mua cho bị cáo, do bị cáo đứng tên giấy tờ mua bán nhưng do bà trả tiền. Bà yêu cầu được nhận lại xe.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra **công an thành phố B**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng, người chứng kiến nhưng quá trình điều tra, họ đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ là phù hợp quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 22/9/2023, trên Đại lộ Đ đoạn trước Công ty trách nhiệm hữu hạn H3 ở số A, Đại lộ Đ, phường P, thành phố B Nguyễn Hoàng P đã có hành vi tàng trữ trái phép 6,2740 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng, bị lực lượng Công an phát hiện lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực nhận biết việc cất giấu ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý mua và cất giấu 6,2740 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện. Vì vậy, Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, đe dọa xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và sự phát triển bình thường của con người, gây tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự nơi bị cáo thực hiện tội phạm, nguyên nhân phát sinh các tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính; bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường, bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng là “Người phạm tội thành khẩn khai báo” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Hình phạt bổ sung: bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Chất ma túy còn lại sau giám định; dụng cụ dùng để sử dụng, tàng trữ ma túy bao gồm: 01 (một) bình nhựa màu trắng, nắp màu đỏ, trên nắp có gắn 01 (một) nỏ thủy tinh; 01 (một) ống hút nhựa màu trắng; 01 (một) cuộn băng keo màu đen; 01 (một) bóp da màu đỏ có dây kéo màu đen; 05 (năm) túi nylon màu trắng hàn kín bốn phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu đỏ, kích thước 2,5cmx2,5cm, bên trong rỗng; 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng kích thước 17,5cm, hàn kín một đầu, một đầu nhọn; sim điện thoại số: 0926945357 là sim điện thoại bị cáo dùng để liên lạc khi mua ma túy.

Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung; màu xanh; màn hình bị nứt; số Imei 1: 3528451425123691/01; số Imei 2: 353051562512364/01 là điện thoại bị cáo dùng để liên lạc khi mua ma túy.

Đối với xe 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu: YAMAHA, số loại: Exciter, màu sơn: xanh-trắng; biển số: 71C1-140.95 bị cáo và bà H đều xác định xe này là của bà H mua cho bị cáo, do bị cáo đứng tên trên giấy tờ mua bán nên có cơ sở để xác định xe này là của bị cáo. Bị cáo sử dụng làm phương tiện để đi mua ma túy nên cần tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

Đối với sim số 0326207691 bị thu giữ là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[8] Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B xác minh, làm rõ đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo để xử lý theo quy định pháp luật. Việc Dương Quốc K có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 27/9/2023 bị Công an thành phố B thử Test kết quả dương tính nên ra Quyết định xử phạt hành chính số 541/QĐ-XPHC ngày 28/12/2023 xử phạt bị cáo số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là phù hợp nên ghi nhận.

Đối với Trần Võ Ý N có đi cùng P khi phức tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng N không biết việc P tàng trữ ma túy nên cơ quan có thẩm quyền không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với N là phù hợp. Đối với Lê Thị H khi giao xe mô tô Biển số: 71C1-140.95 cho P, H không biết P lấy xe đi mua ma túy và H cũng không biết, không liên quan đến số ma túy bị cáo tàng trữ tại nhà của H nên cơ quan có thẩm quyền không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với N là phù hợp.

[9] Lời phát biểu luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt và xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2023.

2. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: chất ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì 738/2023 có chữ ký ghi tên Phan Nghĩa T1, Nguyễn Ngọc M, Phan Trung T2 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh B; 01 (một) bình nhựa màu trắng, nắp màu đỏ, trên nắp có gắn 01 (một) nõ thủy tinh; 01 (một) ống hút nhựa màu trắng; 01 (một) cuộn băng keo màu đen; 01 (một) bóp da màu đỏ có dây kéo màu đen; 05 (năm) túi nylon màu trắng hàn kín bốn phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu

đỏ, kích thước 2,5cmx2,5cm, bên trong rỗng; 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng kích thước 17,5cm, hàn kín một đầu, một đầu nhọn; sim điện thoại số: 0926945357.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung; màu xanh; màn hình bị nứt; số Imei 1: 3528451425123691/01; số Imei 2: 353051562512364/01; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu: YAMAHA, số loại: Exciter, màu sơn: xanh-trắng; số máy: 55P1229693; số khung: RLCE55P10DY229669; Biển số: 71C1-140.95 (không có giấy tờ xe kèm theo).

Trả lại cho bị cáo **Nguyễn Hoàng P** 01 sim số 0326207691.

(Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre quản lý).

3. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo **Nguyễn Hoàng P** phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Cơ quan điều tra CATP Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS CATP Bến Tre (1b);
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND P. Phú Khương, TP. BT (1b);
- Bị cáo, NTGTT (2b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (3b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Văn Trình